

Số: 11/2025/QĐST-HNGĐ

Đồng Văn, ngày 30 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 19/2025/TLST-HNGĐ ngày 03/6/2025 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" giữa nguyên đơn chị Giàng Thị M, sinh năm 1999 và bị đơn anh Cán Mí N, sinh năm 2000. Cùng địa chỉ: Thôn C, xã L, huyện Đ, tỉnh H;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 6; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20/6/2025,

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20/6/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Giàng Thị M và anh Cán Mí N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Giàng Thị M và anh Cán Mí N nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Cán Mí S, sinh ngày 25/8/2020 cho anh Cán Mí N là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu Sùng đủ 18 tuổi. Chị Giàng Thị M không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền qua lại, thăm nom, chăm sóc con chung. Việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con là không cố định.

- Về tài sản, công nợ chung, riêng: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho các đương sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Đồng Văn;
- Các đương sự;
- UBND xã Lũng Phìn, huyện Đồng Văn;
- Chi cục THADS huyện Đồng Văn;
- Lưu hồ sơ vụ án, BP.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Vân